

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRẦN THỊ MINH TÂN**

**VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở**  
**THÀNH PHỐ BẮC NINH - TỈNH BẮC NINH**  
**GIAI ĐOẠN 1997 - 2017**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**TRẦN THỊ MINH TÂN**

**VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở**  
**THÀNH PHỐ BẮC NINH - TỈNH BẮC NINH**  
**GIAI ĐOẠN 1997 - 2017**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam**

**Mã số: 8.22.90.13**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Hà Thị Thu Thủy**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

*Thái Nguyên, ngày tháng năm 2019*

**Tác giả luận văn**

**Trần Thị Minh Tân**

**Xác nhận của trưởng  
Khoa chuyên môn**

**Xác nhận của  
người hướng dẫn khoa học**

**PGS.TS. Hà Thị Thu Thủy**

## LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô giáo trong khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, những người đã giảng dạy tôi trong suốt hai năm học vừa qua, giúp tôi hoàn thành nghiên cứu và hoàn thiện đề tài. Đặc biệt, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến PGS.TS Hà Thị Thu Thủy - người đã trực tiếp hướng dẫn, định hướng chuyên môn, quan tâm giúp đỡ tận tình và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của thành phố Bắc Ninh đã cung cấp tài liệu, tạo điều kiện cho tôi hoàn thành luận văn.

Luận văn này là kết quả bước đầu của quá trình nghiên cứu khoa học, song do điều kiện năng lực và thời gian còn hạn chế, đề tài nghiên cứu không tránh khỏi những sơ suất, thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp, bổ sung của các thầy cô và các bạn để công trình thêm hoàn thiện.

**Tác giả luận văn**

**Trần Thị Minh Tân**

# MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời cam đoan .....	i
Lời cảm ơn .....	ii
Mục lục .....	iii
Danh mục các chữ viết tắt .....	v
Danh mục các bảng .....	vi
Danh mục các biểu đồ.....	vii
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	9
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	9
5. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu.....	10
6. Đóng góp của đề tài .....	11
7. Bố cục của đề tài .....	11
<b>Chương 1. TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU.....</b>	<b>13</b>
1.1. Khái niệm an sinh xã hội và chính sách an sinh xã hội .....	13
1.2. Những nội dung cốt lõi của an sinh xã hội .....	16
1.3. Đặc điểm về địa bàn nghiên cứu.....	18
1.3.1. Vài nét về thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh .....	18
1.3.2. Quá trình thực hiện chính sách ASXH ở thị xã Bắc Ninh trước năm 1997 .....	23
<b>Chương 2. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở THÀNH PHỐ BẮC NINH GIAI ĐOẠN 1997 - 2017.....</b>	<b>32</b>
2.1. Thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế .....	33
2.2. Thực hiện công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội.....	40
2.3. Thực hiện chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm .....	47
2.4. Thực hiện chính sách đền ơn, đáp nghĩa với người có công .....	50
2.5. Thực hiện chính sách giáo dục, văn hóa .....	54
2.6. Thực hiện chính sách về y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.....	62

<b>Chương 3. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở THÀNH PHỐ BẮC NINH - TỈNH BẮC NINH GIAI ĐOẠN 1997 - 2017.....</b>	<b>70</b>
3.1. Những kết quả tích cực trong việc thực hiện chính sách ASXH ở thành phố Bắc Ninh giai đoạn 1997 - 2017. ....	70
3.1.1. ASXH góp phần tạo động lực phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế .....	70
3.1.2. Chính sách giải quyết việc làm thực hiện có hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho người lao động .....	71
3.1.3. Chính sách an sinh xã hội đã góp phần ổn định cuộc sống của các đối tượng chính sách, cải thiện mức sống của người dân. ....	74
3.1.4. Chính sách bảo hiểm được tổ chức thực hiện chặt chẽ, thu đúng, thu kịp thời, chi trả đúng đối tượng, đúng kỳ góp phần ổn định đời sống người lao động.....	76
3.1.5. Quy mô giáo dục được mở rộng, chất lượng đào tạo được nâng lên đã góp phần nâng cao dân trí và trình độ cho người dân .....	77
3.1.6. Việc thực hiện chính sách về y tế đã giúp nâng cao sức khỏe cho nhân dân ...	78
3.1.7. Văn hóa, thể thao góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân và quảng bá hình ảnh của thành phố Bắc Ninh “Văn hiến - Năng động - Phát triển” .....	79
3.2 Những khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện chính sách ASXH ở thành phố Bắc Ninh giai đoạn 1997 - 2017 .....	79
3.2.1. Nhận thức về vai trò của an sinh xã hội còn chưa đầy đủ. ....	79
3.2.2. Ở một số lĩnh vực trong cấu trúc ASXH, việc thực hiện còn kém hiệu quả ....	80
3.2.3. Hệ thống cơ chế chính sách chưa đầy đủ, còn bất cập, thiếu đồng bộ và thường xuyên thay đổi.....	85
3.2.4. Mức độ bao phủ của ASXH thấp.....	87
3.2.5. Nguồn lực tài chính hạn chế cản trở thực hiện vai trò của an sinh xã hội.....	88
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>90</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>92</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>99</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>Những chữ viết tắt</b>	<b>Những chữ được viết tắt</b>
ASXH	: An sinh xã hội
BHTN	: Bảo hiểm thất nghiệp
BHXH	: Bảo hiểm xã hội
BHYT	: Bảo hiểm y tế
BTXH	: Bảo trợ xã hội
ĐVT	: Đơn vị tính
HĐND	: Hội đồng nhân dân
NĐ-CP	: Nghị định Chính phủ
NSNN	: Ngân sách nhà nước
NQ-CP	: Nghị quyết Chính phủ
Nxb	: Nhà xuất bản
LĐTĐ&XH	: Lao động thương binh và xã hội
TCXH	: Trợ cấp xã hội
TGXH	: Trợ giúp xã hội
TP	: Thành phố
UBND	: Ủy ban nhân dân
ƯĐXH	: Ưu đãi xã hội
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

## DANH MỤC CÁC BẢNG

*Trang*

Bảng 1.1. Diện tích, dân số và mật độ dân số của thành phố Bắc Ninh.....	18
Bảng 2.1. Số người tham gia bảo hiểm theo ngành và loại hình sử dụng lao động của TP. Bắc Ninh (1997 - 2017) .....	34
Bảng 2.2. Chỉ số về bảo hiểm của TP. Bắc Ninh (2009 - 2013) .....	36
Bảng 2.3. Số chi trả các chế độ BHXH ngắn hạn của TP.Bắc Ninh (2011) .....	38
Bảng 2.4. Tỷ lệ hộ nghèo của TP. Bắc Ninh so với các đơn vị trong toàn tỉnh .....	42
Bảng 2.5. Kinh phí cứu trợ đột xuất theo năm ở TP. Bắc Ninh (1997 - 2017) .....	47
Bảng 2.6. Cơ cấu lao động đã qua đào tạo nghề ở TP.Bắc Ninh so với các đơn vị hành chính khác (năm 2011) .....	49
Bảng 2.7. Chỉ số về bậc giáo dục mầm non của TP.Bắc Ninh (1997 - 2017).....	55
Bảng 2.8. Số trường học, giáo viên và học sinh các cấp trên địa bàn TP.Bắc Ninh (1997 - 2017) .....	56
Bảng 2.9. Số cán bộ ngành y và số giường bệnh của thành phố Bắc Ninh (1997 – 2016)....	63
Bảng 2.10. Số người nhiễm HIV/AIDS và số người chết do AIDS của TP. Bắc Ninh so với các địa phương khác (lũy kế đến 31/12/2017).....	67
Bảng 3.1 Tổng hợp đăng ký khám chữa bệnh ban đầu bằng thẻ BHYT tại TP. Bắc Ninh năm 2015.....	82



## DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

*Trang*

Biểu đồ 1.1. Hiện trạng diện tích các loại đất của Thành phố Bắc Ninh.....	21
Biểu đồ 2.1. Tỷ lệ hộ nghèo của TP. Bắc Ninh so với toàn tỉnh (1997 – 2017) .....	41
Biểu đồ 2.2. Số hộ dân cư, thôn, khu phố đạt chuẩn văn hóa của TP. Bắc Ninh (2008 - 2017).....	61
Biểu đồ 2.3. Số cơ sở y tế của TP. Bắc Ninh so với các đơn vị hành chính khác trong toàn tỉnh (năm 2017).....	64
Biểu đồ 2.4. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ của TP. Bắc Ninh so với toàn tỉnh (2008 - 2016).....	65
Biểu đồ 2.5. Số người nhiễm HIV/AIDS và số người chết do AIDS của TP. Bắc Ninh so với các địa phương khác (lũy kế đến 31/12/2016).....	68
Biểu đồ 3.1. Tổng sản phẩm bình quân đầu người của người dân Bắc Ninh.....	73

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Năm 1848, trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Mác và Ăngghen không chỉ luận giải về vấn đề giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc mà vấn đề giải phóng con người đã được các ông đề cập khá sâu sắc. Với luận điểm “*sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người*” [17; tr.606], thực sự có giá trị lý luận khoa học cho sự phát triển của lịch sử nhân loại nói chung và mỗi quốc gia nói riêng. Bởi lẽ, lịch sử xã hội loài người đã luôn vận động theo xu hướng phát triển không ngừng. Một trong những yếu tố cốt lõi cấu thành cho xu hướng này chính là thông qua sự phát triển con người với khả năng đáp ứng các nhu cầu vật chất, tinh thần ngày càng cao. Tuy nhiên, ở nhiều quốc gia, không phải tất cả mọi nhu cầu của con người đều đã được đáp ứng. Do sự hạn chế bởi các thể chế chính trị, tình trạng bất bình đẳng, nghèo đói, dịch bệnh, thiên tai. Bởi vậy, việc đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần, bảo vệ con người trước những rủi ro trong quá trình phát triển, đồng thời tạo những nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế của đất nước, các quốc gia đã sử dụng nhiều cách thức khác nhau để giải quyết các vấn đề xã hội, trong đó an sinh xã hội (ASXH). Vấn đề ASXH vì thế mà ngày càng thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học cũng như các chính trị gia trên thế giới.

Trong quá trình đấu tranh giành độc lập cho đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn trăn trở: “*Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước nhà được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành*” [52, tr.161]. Đây là một tư tưởng mang nặng nỗi lòng vì dân vì nước của Người. Đó cũng là định hướng cơ bản để chúng ta thực hiện các chính sách ASXH nhằm xây dựng một đất nước Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Sau hơn 30 năm đổi mới (1986 - 2017), sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tạo ra những biến đổi sâu sắc về kinh tế - xã hội. Nhưng bên cạnh những thành tựu, quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường cũng xuất hiện những mặt tiêu cực như hệ thống chính sách trợ giúp đặc biệt quá phức tạp, công tác xoá đói giảm nghèo chưa bền vững, một số chính sách bao cấp